

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-PT-CTN
Ngày 26-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Nghĩa

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLPT-HS-CTN ngày 21 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Nông Đức T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST-CTN ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lào Cai.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nông Đức T, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2008 tại tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn MC, xã ML, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H và bà Hoàng Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: 02 tiền sự

- Ngày 07/6/2024, bị Công an thành phố LC, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0010974/QĐ-XPHC.

- Ngày 02/8/2024, bị Công an huyện QB, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 34/QĐ-XPHC.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện của bị cáo Nông Đức T: Ông Nông Văn H và bà Hoàng Thị K;*

Cùng địa chỉ: Thôn MC, xã ML, tỉnh Lào Cai; đều có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nông Đức T: Bà Hà Thị L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; có mặt.*

- *Ngoài ra, còn có bị cáo Hoàng Văn Đ không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị - Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng hình thức phát trực tiếp (Livestream) mua bán đá quý giả trên ứng dụng Facebook nên Hoàng Văn Đ đã rủ Nông Đức T và Hoàng Công M cùng tham gia, T và M đều đồng ý. Hoàng Văn Đ đã chuẩn bị các khối đá thô, các tinh thể màu xanh và một số dụng cụ khác mang về lán sau nhà anh Hoàng Văn A (tại thôn KS, xã ML, tỉnh Lào Cai) để T và M Livestream bán đá trên nền tảng ứng dụng Facebook nhằm chiếm đoạt tài sản của người mua, số tiền chiếm đoạt Đ sau khi trừ chi phí sẽ chia đều cho ba người.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/12/2024, Hoàng Văn Đ gọi điện thoại cho Nông Đức T, bảo T qua nhà Đ lấy điện thoại để Livestream. T cùng M đi qua nhà Đ lấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max của Đ rồi đi đến lán sau nhà anh Hoàng Văn A. Khi đến nơi, T dùng điện thoại đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên “Đá Quý Toàn Phát” sau đó mở chế độ phát trực tiếp (Livestream). T đặt 04 khối đá lên trên phiến đá hình chữ nhật giao bán cho người xem online, các khối đá này đã Đ M dùng bút bi ghi ra các mảnh giấy dán lên các khối đá 5M, 10M, 15M (mỗi M quy ước là một triệu đồng). Quá trình Livestream phát trực tiếp, T đưa ra thông tin gian dối về những tinh thể màu xanh này là đá quý xanh Cobalt và những khối đá giao bán nhiều tiềm năng có đá quý ở bên trong, khách hàng mua đá đập ra nếu đá có đủ trọng lượng, độ trong, lạnh, sạch, không rạn nứt thì sẽ mua lại với giá 300.000.000 đồng/01 Carat, nếu đá không có giá trị thì sẽ không thu mua lại. Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Lý Văn S sử dụng mạng xã hội Facebook bằng tài khoản có tên “Lý Hùng” thì thấy tài khoản Facebook có tên “Đá Quý Toàn Phát” của T đang phát Livestream. Do tin tưởng các thông tin mà T đưa ra nên anh Lý Văn S đã chuyển số tiền 2.500.000 đồng để mua 50% giá trị một khối đá giá 5M. Lúc này M sử dụng tài khoản ảo và giả làm người mua 50% giá trị còn lại. Tiếp đó, T hướng dẫn anh S nhắn tin qua Zalo “Đá Quý Toàn Phát” M đang sử dụng để M hướng dẫn anh S chuyển tiền vào số tài khoản 20866661102 của T mở tại Ngân hàng MB Bank. Sau khi nhận được tiền, T dùng búa đập nhỏ khối đá và lợi dụng góc khuất của Camera điện thoại khi Livestream nhanh chóng cho các tinh thể thủy tinh màu xanh đã được T xử lý ở

nhệt độ cao làm bị rạn nứt vào trong rồi đã chuẩn bị từ trước rồi bóc đá vừa đập cho lên trên, sau đó rửa bằng nước và nhặt ra các tinh thể màu xanh cho vào đĩa nhựa. T dùng đèn pin soi cho anh S xem rồi nói đây là đá quý xanh Cobalt nhưng bên trong bị rạn nứt không có giá trị nên không mua lại để chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng của anh S.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã trả lại cho anh Lý Văn S số tiền đã chiếm đoạt là 2.500.000 đồng, anh S không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Kết luận giám định PTGD/07-2024 ngày 26/02/2025 của Trung tâm phân tích và kiểm định địa chất – Cục Địa chất Việt Nam kết luận:

+ Mẫu giám định ký hiệu là trích mẫu vật chứng thứ nhất (01 viên đá có khối lượng 2.64kg) và mẫu giám định ký hiệu PS2 mã số 2127055 (gồm 0,2kg các tinh thể màu xanh) là khoáng sản đất, đá dùng làm vật liệu xây dựng thông thường.

+ Mẫu giám định ký hiệu PS2 mã số 2127056 (gồm 0,2kg các tinh thể màu xanh và các viên đá có kích thước, hình dạng khác nhau) không phải là khoáng sản.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST-CTN ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lào Cai đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nông Đức T, Hoàng Văn Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 91 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nông Đức T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng; quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/8/2025, bị cáo Nông Đức T kháng cáo xin cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định.

- Về nội dung: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025): Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Đức T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST-CTN ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lào Cai.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị giữ nguyên.

* Bị cáo Nông Đức T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định; giữ nguyên nội dung kháng cáo.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

* Người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Đức T cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 14-12-2024 (tại thôn KS, xã ML, tỉnh Lào Cai), Hoàng Văn Đ đã có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện để Nông Đức T sử dụng điện thoại di động mở chế độ phát livestream trên ứng dụng mạng xã hội Facebook để bán các khối đá thô, bằng cách đưa ra thông tin gian dối nhằm tạo lòng tin với người mua để chiếm đoạt của anh Lý Văn Thụy số tiền 2.500.000 đồng.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nông Đức T, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo nhận thức Đ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng. Vì vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá đúng vai trò của bị cáo để cá thể hóa hình phạt và xử phạt đối với từng bị cáo là phù hợp.

Bị cáo đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn có hành vi thực hiện tội

phạm khi chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung là đúng với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết mới để chứng M cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt 07 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Đức T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST-CTN ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lào Cai về phần hình phạt tù.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần Đ chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo Nông Đức T không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Đ sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Đức T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST-CTN ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lào Cai về hình phạt đối với bị cáo, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 91 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nông Đức T 07 (bảy) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nông Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 2 – Lào Cai;
- TAND khu vực 2 – Lào Cai (3);
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (Người đại diện);
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân